



Cơ quan: Đài Phát thanh -
Truyền hình, Tỉnh Bạc Liêu
Thôn gian ký: 17.12.2021
14:49:53 +07:00

UBND TỈNH BẠC LIÊU
ĐÀI PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc

BẢNG GIÁ THÔNG BÁO – QUẢNG CÁO VÀ DỊCH VỤ TRUYỀN HÌNH NĂM 2022

BẢNG GIÁ THÔNG BÁO

(Áp dụng kể từ ngày 01/01/2022 – đã bao gồm thuế)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 14.9/QĐ-PTTH, ngày 14. tháng 12 năm 2021
của Giám đốc Đài Phát thanh – Truyền hình Bạc Liêu)

I. Thông báo trên sóng Truyền hình Bạc Liêu

STT	NỘI DUNG	Đơn giá /01 phút	
	Buổi sáng (Từ 8h00' đến 11h00')	Hành chính sự nghiệp Nhà nước	Kinh doanh dịch vụ
Thông báo lúc 8h25'			
01	Thông báo hình (3 hình)	600.000	800.000
02	Thông báo chữ (bố cáo)	400.000	600.000
03	Mất giấy tờ, nhấn tin		200.000
04	Tin buồn, cảm tạ		400.000
Thông báo lúc 10h55'			
01	Thông báo hình (3 hình)	800.000	1.000.000
02	Thông báo chữ (bố cáo)	600.000	800.000
03	Mất giấy tờ, nhấn tin		200.000
04	Tin buồn, cảm tạ		400.000
Buổi chiều (Từ 13h00' đến 18h25')			
Thông báo lúc 13h00'			
01	Thông báo hình (3 hình)	600.000	800.000
02	Thông báo chữ (bố cáo)	400.000	600.000
03	Mất giấy tờ, nhấn tin		200.000
04	Tin buồn, cảm tạ		400.000
Thông báo lúc 18h10'			
01	Thông báo hình (3 hình)	1.200.000	1.500.000
02	Thông báo chữ (bố cáo)	800.000	1.000.000
03	Mất giấy tờ, nhấn tin		500.000
04	Tin buồn, cảm tạ		800.000
Buổi tối (Từ 19h45' đến 21h35')			
Thông báo lúc 19h45'			
01	Thông báo hình (3 hình)	1.200.000	1.500.000
02	Thông báo chữ (bố cáo)	1.000.000	1.200.000



ky

03	Mất giấy tờ, nhân tin		600.000
04	Tin buồn, cảm tạ		1.000.000
Thông báo lúc 21h30'			
01	Thông báo hình (3 hình)	600.000	800.000
02	Thông báo chữ (bố cáo)	400.000	600.000
03	Mất giấy tờ, nhân tin		200.000

*** Đối với thông báo Truyền hình:**

- Thời lượng thông báo 01 phút (tương đương 170-180 từ), nếu thời lượng dài hơn thì phần chênh lệch được tính thêm 30 giây hoặc 01 phút tiếp theo.

- Tin buồn, cảm tạ được đại diện từ 01 đến 07 người, nếu phát sinh thì cứ 01 người (đơn vị) thu thêm 50.000 đồng.

II- Thông báo trên sóng phát thanh Bạc Liêu FM 93,8 MHZ

STT	NỘI DUNG	Đơn giá/01 phút	
	Buổi Sáng – Trưa (Từ 6h00' đến 12h00')	Hành chính Sự nghiệp Nhà nước	Kinh doanh Dịch vụ
01	Thông báo (bố cáo)	200.000	400.000
	Buổi Chiều - Tối (Từ 17h00' đến 21h00')		
02	Thông báo (bố cáo)	400.000	600.000

*** Đối với thông báo Phát thanh:** thời lượng đơn vị tính 01 phút, nếu thời lượng dài hơn tính theo thực tế.

III. Giá trong Bản tin thị trường

*** Thời gian phát sóng:**

- Truyền hình lúc: 10h55' và 19h45'

- Phát thanh lúc: 11h30' và 20h45'

1. Hợp đồng nguyên tắc:

Thời gian hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Đơn giá/01 phút	Quyền lợi hợp đồng được hưởng
Hợp đồng 03 tháng	50.000.000	2.000.000	- Báo giá sản phẩm cho hợp đồng nguyên tắc từ 45 đến 60 giây. - Phát sóng 02 lần trên sóng Phát thanh và 02 lần trên sóng Truyền hình Bạc Liêu trên ngày.
Hợp đồng 06 tháng	100.000.000	1.500.000	
Hợp đồng 12 tháng	200.000.000	1.000.000	

2. Hợp đồng lẻ:

Nội dung hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Thời lượng
Đọc trong bản tin thị trường (chữ)	2.000.000/ngày	01 phút
Đọc trong bản tin thị trường (01 hình)	2.500.000/ngày	

DẤU
ĐẠI
THAM
ẤN HÌNH

lee

IV. Tỷ lệ chiết khấu trên hợp đồng thông báo:

Giá trị hợp đồng	Tỷ lệ chiết khấu
Từ 10 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng	10%
Từ 50 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	20%
Từ 200 triệu đồng trở lên	30%

* Các hình thức ký hợp đồng Bản tin thị trường không được áp dụng tỷ lệ chiết khấu và không được hưởng hoa hồng trực tiếp.

V. Đối với những khách hàng không yêu cầu giảm giá trên hợp đồng thì được hưởng hoa hồng trực tiếp sau khi thanh toán như sau:

Giá trị hợp đồng thông báo	Phần trăm (%) hoa hồng
Từ 10 triệu đến dưới 20 triệu đồng	5%
Từ 20 triệu đến dưới 50 triệu đồng	8%
Từ 50 triệu đồng trở lên	10%

VI. Khuyến khích khách hàng thanh toán trước

Khách hàng ký hợp đồng nguyên tắc có áp dụng hình thức thanh toán trước sẽ được chiết khấu 3% - 5% giá trị thanh toán trước, tùy theo thỏa thuận.

Đối với những trường hợp đặc biệt, những hợp đồng có doanh số lớn trên 500 triệu cho Đài, tùy trường hợp cụ thể sẽ được xem xét để áp dụng mức giảm giá riêng.

VII. Quy định chung

Văn bản thông báo phải viết rõ ràng, có ký tên đóng dấu của cơ quan chủ quản; cung cấp đầy đủ hồ sơ giấy phép đúng quy định của pháp luật Việt Nam; tin buồn, cảm tạ theo đúng mẫu quy định của Đài PT – TH Bạc Liêu.

Phát sóng miễn phí các thông tin liên quan đến cộng đồng: (không vượt quá 03 lần) như: Tiếp công dân định kỳ, Lịch điều tiết nước, Bản đản thật, Mồ mắt cườm miễn phí, Truy tìm tung tích nạn nhân, Sâu rầy hại lúa, Phẫu thuật nụ cười – Phẫu thuật tim cho bệnh nhân nghèo...

Tin buồn Mẹ VNAH, Người có huy hiệu 30 tuổi Đảng trở lên: (không vượt quá 02 lần).

Các trường hợp khác sẽ do Giám đốc quyết định.

Bảng giá này thay thế bảng giá đã ban hành trước đây, trong quá trình thực hiện nếu có điều chỉnh giá Đài PT – TH Bạc Liêu sẽ thông báo đến quý khách hàng trước 30 ngày.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

PHÒNG DỊCH VỤ VÀ QUẢNG CÁO

410, đường 23/8, Phường 8, TP. Bạc Liêu.

☎: (0291)3780 222 - Fax: (0291).3823 737

Website: www.thbl.vn

Email: dichvuqcbl@gmail.com



BẢNG GIÁ QUẢNG CÁO NĂM 2022**(Áp dụng kể từ ngày 01/01/2022 – đã bao gồm thuế)***(Ban hành kèm theo Quyết định số: 129/QĐ-PTTH, ngày 11 tháng 12 năm 2021
của Đài Phát thanh – Truyền hình Bạc Liêu)***I. TVC****Đơn vị tính: VNĐ**

MÃ GIỜ	THỜI ĐIỂM QUẢNG CÁO	GIỜ PHÁT	ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO			
Giờ A	BUỔI SÁNG 6:00 - 11:00		10"	15"	20"	30"
A0.1	Trước và sau phim 6:15	6:15 - 7:00	1.200.000	1.500.000	2.000.000	2.500.000
A0.2	Xen phim 6:15	6:25 - 6:35	1.500.000	2.000.000	2.500.000	3.000.000
A1	Trước và sau CM 7:00	7:00 - 7:15	1.200.000	1.500.000	2.000.000	2.500.000
A2.1	Trước phim 8:30	8:30	1.200.000	1.500.000	2.000.000	2.500.000
A2.2	Xen phim 8:30	8:40 - 9:50	2.000.000	2.500.000	3.000.000	3.500.000
A2.3	Sau phim 8:30	9:15	1.500.000	2.000.000	2.500.000	3.000.000
A3.1	Trước phim 9:15	9:15	1.500.000	2.000.000	2.500.000	3.000.000
A3.2	Xen phim 9:15	9:25 - 9:35	2.000.000	2.500.000	3.000.000	3.500.000
A3.3	Sau phim 9:15	10:00	1.200.000	1.500.000	2.000.000	2.500.000
Giờ B	BUỔI TRƯA 11:00 -13:00					
B0.1	Trước phim 11:30	11:30	2.000.000	3.000.000	4.000.000	6.000.000
B0.2	Xen phim 11:30	11:40 - 11:50	4.000.000	6.000.000	7.000.000	10.000.000
B0.3	Sau phim 11:30	12:15	3.000.000	4.000.000	5.000.000	7.000.000
B1.1	Trước phim 12:15	12:15	3.000.000	4.000.000	5.000.000	7.000.000
B1.2	Xen phim 12:15	12:25 - 12:35	4.000.000	6.000.000	7.000.000	10.000.000
B1.3	Sau phim 12:15	13:00	2.000.000	3.000.000	4.000.000	6.000.000
Giờ C	BUỔI CHIỀU 13:00 -18:10					
C0.1	Trước, sau CT 13:30	13:30 - 14:10	1.500.000	2.000.000	3.000.000	4.000.000
C1.1	Trước, sau phim 14:55	14:55 - 15:40	3.000.000	4.000.000	5.000.000	7.000.000
C1.2	Xen phim 14:55	15:05 - 15:15	4.000.000	6.000.000	7.000.000	10.000.000
C2.1	Trước, sau CT: 15:45	15:45 - 16:10	3.500.000	5.000.000	6.000.000	8.000.000
C2.2	Xen CT : 15:45	15:50 - 16:00	4.000.000	6.000.000	7.000.000	10.000.000
C3	Trước, sau CT : 16:10	16:10 - 16:40	3.500.000	5.000.000	6.000.000	8.000.000
C4.1	Trước, sau phim : 17:00	17:00 - 17:45	3.500.000	5.000.000	6.000.000	8.000.000
C4.2	Xen phim : 17:00	17:10 - 17:20	4.000.000	6.000.000	7.000.000	10.000.000
C5	Trước và sau CM: 17:55	17:55 - 18:10	5.000.000	6.000.000	7.000.000	9.000.000

BẢN

12

Giờ D	BUỔI TỐI 18:10 - 23:00	GIỜ PHÁT	10"	15"	20"	30"
D0	Trước thời sự BL 18:30	18:30	6.000.000	8.000.000	10.000.000	12.000.000
D0.1	Sau thời sự BL 18:58	18:58	8.000.000	10.000.000	12.000.000	14.000.000
D1	Sau thời sự THVN 19:45	19:45	10.000.000	12.000.000	14.000.000	16.000.000
D2.1	Trước phim 20:00	19:55	11.000.000	13.000.000	15.000.000	17.000.000
D2.2	Sau mở đầu phim 20:00	20:00	12.000.000	14.000.000	16.000.000	20.000.000
D2.3	Xen phim 20:00	20:10 - 20:20	15.000.000	20.000.000	22.000.000	25.000.000
D2.4	Sau phim 20:00	20:45	10.000.000	15.000.000	18.000.000	20.000.000
D3.1	Trước phim 20:45	20:45	10.000.000	15.000.000	18.000.000	20.000.000
D3.2	Xen phim 20:45	20:55 - 21:05	12.000.000	17.000.000	19.000.000	22.000.000
D3.3	Sau phim 20:45	21:30	8.000.000	12.000.000	14.000.000	16.000.000
D4.1	Trước, sau KTNN 20:00	20:00 - 20:25	7.000.000	9.000.000	10.000.000	12.000.000
D4.2	Xen KTNN 20:00	20:05 - 20:15	8.000.000	10.000.000	12.000.000	14.000.000
D5	Trước, sau CT 20:25	20:25 - 21:30	7.000.000	9.000.000	10.000.000	12.000.000
D6	Các chương trình khác	6:00 - 23:00	Bằng giá trước và sau phim ở các khung giờ			
Từ thứ hai đến chủ nhật phát phim lúc 20h00. Riêng thứ sáu phát chương trình Kinh tế nông nghiệp cuối tuần.						

AN
PHA
TRU

II. TỰ GIỚI THIỆU

(Thời lượng tối thiểu là 01 phút tối đa không quá 05 phút)

Đơn vị tính: VND

Khung chương trình	Giờ phát sóng	Đơn giá/01 phút
Trước và sau phim buổi sáng	6:00 - 10:59	1.000.000
Trước và sau phim buổi trưa	11:00 - 13:59	1.200.000
Trước sau phim buổi chiều	14:00 - 17:59	1.200.000
Trước sau phim buổi tối	18:00 - 23:00	2.500.000
Các chương trình khác	6:00 - 23:00	Bằng giá trước và sau phim ở các khung giờ

lu

III. ĐỒNG DƯỢC, THỰC PHẨM, THỰC PHẨM CHỨC NĂNG, TRƯỜNG DẠY NGHỀ TRANG ĐIỂM, THẨM MỸ, MỸ PHẨM

Đơn vị tính: VND

Diễn giải	Thời gian	Quảng cáo	Tự giới thiệu
		Đơn giá/30 giây	Đơn giá/01 phút
Trước và sau phim (02 tập phim)	8:30 - 10:00	400.000	300.000
Trước bản tin GCTT	10:55	400.000	250.000
Trước và sau bản tin	11:05 - 11:20	400.000	300.000
Trước và sau phim (02 tập phim)	11:30 - 13:00	600.000	500.000
Trước và sau các Chương trình	13:30 - 14:50	400.000	300.000
Trước và sau phim (01 tập phim)	14:55 - 15:40	600.000	500.000
Trước và sau phim (01 tập phim)	17:00 - 17:45	700.000	500.000
Trước và sau TS Bạc Liêu (tối đa 01 phút)	18:30 - 19:00	1.300.000	1.000.000
Trước phim (02 tập phim)	20:00	1.700.000	1.400.000
Giữa 02 tập phim	20:45	1.300.000	1.400.000
Sau phim (tập sau)	21:30	1.000.000	1.200.000
Sau giới thiệu phim	21:35	400.000	300.000
Các chương trình sau 21 giờ 35	21:50 - 23:00	400.000	300.000
Các chương trình khác	6:00 - 23:00	Bảng giá trước và sau phim các khung giờ	

DẪN
ĐÀI
THANH
NHÌN

IV. HOME SHOPPING, PHÒNG KHÁM

Đơn vị tính: VND

Sản phẩm	Thời gian	Thời điểm	Đơn giá/01 phút
Home shopping	05:00 - 17:45	Trước và sau phim, chương trình	150.000
	21:35 - 23:00	Sau phim, chương trình	300.000
Phòng khám	05:00 - 17:45	Trước và sau phim, chương trình	300.000
	21:35 - 23:00	Sau phim, chương trình	500.000

lu

**V. QUẢNG CÁO, ĐỒNG DƯỢC, THỰC PHẨM, THỰC PHẨM CHỨC NĂNG
PHÁT THANH**

Đơn vị tính: VND

Sản phẩm	Giờ phát	Thời lượng	Đơn giá
Quảng cáo	Từ (05:00 - 17:59)	30 giây	400.000
	Từ (18:00 - 23:00)	30 giây	600.000
Đồng dược, thực phẩm chức năng	Từ (05:00 - 17:59)	60 giây	400.000
	Từ (18:00 - 23:00)	60 giây	600.000

*** Ghi chú :**

- Thời lượng chuẩn 10 giây, 15 giây, 20 giây, 30 giây.
- Các mẫu quảng cáo có thời lượng dưới 10 giây được tính theo đơn giá chuẩn 10 giây.
- Các mẫu quảng cáo có thời lượng trên 30 giây được tính theo tỷ lệ đơn giá chuẩn 30 giây.
- Thời lượng giới thiệu đồng dược, thực phẩm, thực phẩm chức năng, trường dạy nghề, trang điểm, thẩm mỹ, mỹ phẩm, mặt hàng sản xuất trong nước của các công ty doanh nghiệp vừa và nhỏ được quy định tối thiểu là 01 phút, tối đa là 03 phút.
- Thời lượng Home shopping và phòng khám được quy định tối thiểu là 02 phút, tối đa là 05 phút.
- Tự giới thiệu: Thời lượng tối thiểu là 01 phút trở lên, nội dung giới thiệu về công nghệ, quy trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, về khả năng tài chính, quản lý, đầu tư... của doanh nghiệp hoặc giới thiệu sơ lược về tính năng, tác dụng của sản phẩm.
- Các hình thức phát sóng khác như: Chương trình tài trợ, hợp tác trao đổi, thông tin sản phẩm tiêu dùng, tự giới thiệu ... Tùy trường hợp cụ thể, Giám đốc Đài sẽ xem xét quyết định, đơn giá và mức chiết khấu được thể hiện trong hợp đồng.
- Tỷ lệ chiết khấu, hoa hồng và môi giới cho công ty và khách hàng thực hiện theo quy định của Đài Phát thanh - Truyền hình Bạc Liêu.
- Trong quá trình thực hiện nếu có điều chỉnh giá Đài PT – TH Bạc Liêu sẽ thông báo đến quý khách hàng trước 30 ngày.

*** Hóa đơn của Đài là hóa đơn bán hàng tính thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo phương pháp tính thuế trực tiếp.**

Mọi chi tiết xin liên hệ:

PHÒNG DỊCH VỤ VÀ QUẢNG CÁO

410, đường 23/8, phường 8, TP.Bạc Liêu.

☎ ☎: (0291) 3780 222 - Fax: (0291). 3823 737

☎ Website: www.thbl.vn

☎ Email: dichvuqcbl@gmail.com



BẢNG GIÁ CÁC LOẠI DỊCH VỤ TRUYỀN HÌNH NĂM 2022**(Áp dụng kể từ ngày 01/01/2022 – đã bao gồm thuế)***(Ban hành kèm theo Quyết định số: 141.../QĐ-PTTH, ngày 17... tháng 12... năm 2021
của Đài Phát thanh – Truyền hình Bạc Liêu)***DVT: VNĐ**

STT	DIỄN GIẢI	ĐƠN VỊ TÍNH	ĐƠN GIÁ
1	Gia công và phát sóng tin quảng bá: (tối đa 01 phút)		
	1.1. Gia công:		
	a. Tin tức thời sự, khai trương, lễ khởi công các công trình, họp mặt khách hàng (Đài thực hiện).	01 phút	3.000.000
	b. Nội dung như trên (Khách hàng đã có tư liệu, Đài biên tập)	01 phút	2.000.000
	1.2. Phát sóng: (a), (b)	01 lần	1.000.000
2	Gia công và phát sóng phim tài liệu, video clip, phóng sự (thời lượng dưới 10 phút).		
	a. Sản xuất, hoàn chỉnh	01 phút	3.000.000
	b. Phát sóng	01 phút	1.000.000
3	Gia công mẫu quảng cáo:		
	a. Thời lượng 15 giây	Mẫu	5.000.000
	b. Thời lượng 30 giây	Mẫu	8.000.000
4	Phát sóng khẩu hiệu:		
	a. Khẩu hiệu chạy chữ	01 phút	800.000
	b. Khẩu hiệu có hình	01 phút	1.800.000
5	Thực hiện clip phát thanh:		
	Đọc ghi âm clip phát thanh	01 phút	800.000
6	Biên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Khmer:		
	Biên dịch từ văn bản có sẵn	01 phút	300.000
7	Phát sóng Panel		
	a. Từ 07h00 – 17h00:		
	- Từ 05'' – 15''	15 giây	150.000
	b. Từ 20h00 – 22h00:		
	- Từ 05'' – 15''	15 giây	300.000
	- Từ 15'' – 30''	30 giây	800.000



8	Phát sóng Pop up		
	a. Từ 07h00 – 17h00:		
	- Từ 05'' – 15''	15 giây	400.000
	b. Từ 20h00 – 22h00:		
	- Từ 05'' – 15''	15 giây	600.000
	- Từ 16'' – 30''	30 giây	900.000
9	Tọa đàm trực tiếp:		
	a. Thời lượng 15' – 45'	Cuộc	30.000.000
	b. Thời lượng trên 45'	Cuộc	40.000.000
10	Thu hợp đồng truyền hình trực tiếp, phát thanh trực tiếp:		
	1. Mức thu chương trình truyền hình và phát thanh trực tiếp thời lượng 90' – 120', nội dung tuyên truyền chính trị:		
	- Địa bàn: TP.Bạc Liêu, Vĩnh Lợi, Hòa Bình	Cuộc	40.000.000
	- Địa bàn: TX.Giá Rai, Đông Hải, Phước Long, Hồng Dân.	Cuộc	50.000.000
	2. Mức thu chương trình truyền hình và phát thanh trực tiếp thời lượng 90' – 120', nội dung văn nghệ giải trí:		
	- Địa bàn: TP.Bạc Liêu, Vĩnh Lợi, Hòa Bình	Cuộc	50.000.000
	- Địa bàn: TX.Giá Rai, Đông Hải, Phước Long, Hồng Dân.	Cuộc	60.000.000
11	- Mức thu đối với chương trình thu phát lại từ 06h15 đến 17h00 được tính bằng 50% mức thu của chương trình truyền hình trực tiếp. - Mức thu đối với chương trình thu phát lại lúc 20h00 được tính bằng 75% mức thu của chương trình truyền hình trực tiếp.		
	1. Mức thu phát lại chương trình truyền hình và phát thanh trực tiếp thời lượng 90' – 120', nội dung tuyên truyền chính trị:		
	a. Phát từ 06h15 đến 17h00		
	- Địa bàn: TP.Bạc Liêu, Vĩnh Lợi, Hòa Bình	Cuộc	20.000.000
	- Địa bàn: TX.Giá Rai, Đông Hải, Phước Long, Hồng Dân.	Cuộc	25.000.000
	b. Phát lúc: 20h00		
	- Địa bàn: TP.Bạc Liêu, Vĩnh Lợi, Hòa Bình	Cuộc	30.000.000
	- Địa bàn: TX.Giá Rai, Đông Hải, Phước Long, Hồng Dân.	Cuộc	37.500.000
	2. Mức thu phát lại chương trình truyền hình và phát thanh trực tiếp thời lượng 90' – 120', nội dung văn nghệ giải trí:		
	a. Phát từ 06h15 đến 17h00		
	- Địa bàn: TP.Bạc Liêu, Vĩnh Lợi, Hòa Bình	Cuộc	25.000.000
	- Địa bàn: TX.Giá Rai, Đông Hải, Phước Long, Hồng Dân.	Cuộc	30.000.000

DÂN
ĐẠI
ÍT THÂN
YÊN HÌN
★

lu

	b. Phát lúc: 20h00		
	- Địa bàn: TP.Bạc Liêu, Vĩnh Lợi, Hòa Bình	Cuộc	37.500.000
	- Địa bàn: TX.Giá Rai, Đông Hải, Phước Long, Hồng Dân.	Cuộc	45.000.000
12	Thu Dịch vụ khác:		
	1. Cung cấp và in sang tư liệu (chương trình đã phát sóng)	01 đĩa	100.000
	2. In sang:		
	a. Chương trình giải trí	01 phút	5.000
	b. Tư liệu cho các ngành	01 phút	10.000
	3. Thực hiện chuyên mục:		
	a. Phát thanh	15 phút	3.000.000
	b. Truyền hình	15 phút	7.000.000

1. Đối với việc thực hiện các phim tài liệu, video clip, phóng sự:

+ Nếu phim phải thuê mướn nhân lực, phương tiện, dụng cụ hoặc mua tư liệu theo yêu cầu của khách hàng thì khách hàng phải chịu chi phí.

+ Nếu phim có phụ đề hoặc thuyết minh bằng tiếng nước ngoài thì tăng 50% giá trị hợp đồng.

2. Đối với việc thực hiện các mẫu quảng cáo:

+ Nếu mẫu quảng cáo có thời lượng dài hơn thời lượng nêu trên thì áp dụng tính giá theo thời lượng phát sinh thực tế.

+ Mức giá thu chỉ bao gồm ekip thu hình và dựng thành phẩm mẫu quảng cáo, tự giới thiệu. Không bao gồm các chi phí liên quan như: thuê địa điểm, diễn viên, đạo cụ, trang phục, bối cảnh phục vụ cho cảnh quay mẫu quảng cáo.

3. Các điều kiện thực hiện hợp đồng truyền hình và phát thanh trực tiếp:

- Ký hợp đồng trước từ 7 đến 10 ngày.

- Gửi kịch bản cho đạo diễn trước 05 ngày.

- Hoàn tất các thủ tục khác trước 03 ngày.

- Chi phí đầu nối đường truyền cáp quang do đơn vị tổ chức sự kiện chịu trách nhiệm.

4. Nếu thời lượng các chương trình nhiều hơn so với quy định thì áp dụng tính giá thu theo phương pháp nội suy. Tùy theo tính chất, nội dung của chương trình, Giám đốc quyết định giảm giá thu cho phù hợp, nhưng tối đa không quá 30% của các mức giá thu quy định.

* Hóa đơn của Đài là hóa đơn bán hàng tính thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo phương pháp tính thuế trực tiếp.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

PHÒNG DỊCH VỤ VÀ QUẢNG CÁO

410, đường 23/8, Phường 8, TP.Bạc Liêu.

☎ ☎: (0291)3780 222 - Fax: (0291)3823 737

☎ Website: www.thbl.vn

☎ Email: dichvuqcbl@gmail.com



